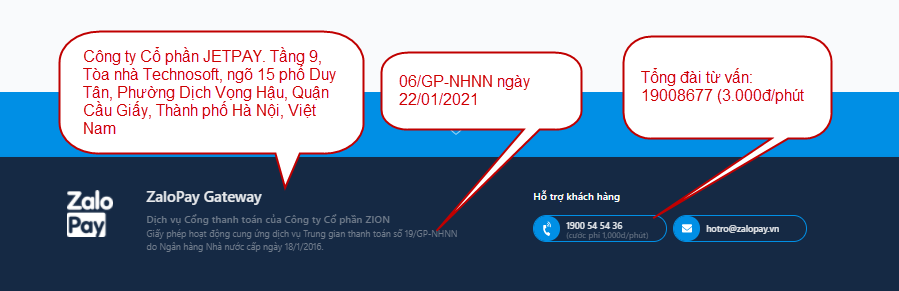
1. Thanh toán dịch vụ bằng thẻ nội địa, thẻ quốc tế, tài khoản ngân hàng trên cổng thanh toán JETPAY

**1. Mục đích**: Cho phép khách hàng thanh toán bằng các hình thức: Thẻ nội địa, thẻ quốc tế, tài khoản ngân hàng qua cổng thanh toán JETPAY.

**2. YC Nghiệp vụ**:

\\storage\UI Design\JETPAY\Website\Working\Review

1. Khi NSD chọn một trong các hình thức thanh toán dưới đây, cho phép NSD khai báo các thông tin chi tiết như sau.
   1. Thanh toán bằng thẻ nội địa (ATM)
      1. Thông tin đơn hàng thể hiện được
         1. Mã đơn hàng
         2. Tổng tiền thanh toán
      2. Thông tin thẻ ngân hàng <Tên ngân hàng>, bắt buộc nhập
         1. Số thẻ
         2. Tháng/năm hết hạn: cho phép nhập tháng từ 1 - 12, từ tháng 1- 9 yêu cầu nhấp số 0 phía trước, năm cho nhập hai số
         3. Họ tên chủ thẻ
      3. Khi nhập các thông tin thì hiển thị các thông tin tương ứng trên giao diện thẻ
      4. Cho phép chọn lại ngân hàng khác
      5. Cho phép chọn Hủy giao dịch hoặc Thanh toán
      6. Hủy giao dịch, khi hủy giao dịch thì đóng giao diện nhập thông tin thẻ và thông báo "Bạn đã hủy thanh toán thành công"
      7. Nhấn Thanh toán, thông báo "Bạn đã thanh toán đơn hàng <Mã đơn hàng> thành công"
   2. Thanh toán bằng thẻ quốc tế:
      1. Thông tin đơn hàng thể hiện được
         1. Mã đơn hàng
         2. Tổng tiền thanh toán
      2. Thông tin thẻ tín dụng/Ghi nợ, bắt buộc nhập
         1. Số thẻ
         2. Tháng/năm hết hạn: cho phép nhập tháng từ 1 - 12, từ tháng 1- 9 yêu cầu nhấp số 0 phía trước, năm cho nhập hai số
         3. CVV
      3. Cho phép chọn Hủy giao dịch hoặc Thanh toán
         1. Hủy giao dịch, khi hủy giao dịch thì đóng giao diện nhập thông tin thẻ và thông báo "Bạn đã hủy thanh toán thành công"
         2. Nhấn Thanh toán, thông báo "Bạn đã thanh toán đơn hàng <Mã đơn hàng> thành công"
   3. Thanh toán bằng tài khoản ngân hàng. Khi NSD chọn thanh toán bằng tài khoản ngân hàng thì trang bán hàng sẽ điều hướng đến trang khai báo thông tin tài khoản của khách hàng.
   4. Vailidate khác
      1. Cho phép chọn ngôn ngữ, mặc định là tiếng việt, có thể chọn tiếng anh
      2. Chân form thể hiện được thông tin giấy phép sử dụng, địa chỉ công ty và tổng đài tư vấn
      3. 
      4. Các thông tin về tài khoản, thẻ nếu nhập không chính xác chương trình cảnh báo "<Thông tin cảnh báo> không đúng. Vui lòng kiểm tra lại"

**3. Giải pháp phần mềm, chức năng/nghiệp vụ bị ảnh hưởng**:

**4. YC hiệu năng, bảo mật**:

1. Nhà cung cấp dịch vụ (Merchant) quản lý giao dịch thanh toán

**1. Mục đích**:

[Gi](https://alepay-sandbox.nganluong.vn/index#/alepay)úp NSD quản lý được danh sách các giao dịch thanh toán qua Jetpay

**2. YC Nghiệp vụ**:

\\storage\UI Design\JETPAY\Website\Working\Review

1. Hiển thị danh sách các cột
   1. Số thứ tự
   2. Ngày tháng
      1. Ngày thanh toán
      2. Ngày đơn hàng
   3. Mã giao dịch/Mã đơn hàng
      1. Mã giao dịch
      2. Mã đơn hàng
   4. Khách hàng
      1. Họ tên khách hàng
      2. Số điện thoại
      3. Email
      4. Địa chỉ
   5. Thông tin thẻ
      1. Loại thẻ
      2. Tên chủ thẻ
      3. Số thẻ
   6. Số tiền.
      1. Loại tiền:
      2. Tiền hàng:
      3. Giảm giá:
      4. Phí giao dịch:
      5. Tổng tiền thanh toán:
   7. Trạng thái
   8. Chức năng
   9. Sắp xếp theo ngày thanh thanh toán, nếu trùng ngày thanh toán thì sắp xếp theo ngày đơn hàng
   10. Cho phép phân trang
   11. Cho phép lọc chứa hoặc chính xác tại tiêu đề các cột
   12. Cho phép chọn thời gian xem danh sách
       1. Hôm nay
       2. Tuần này (mặc định)
       3. Tháng này
       4. Tháng trước
       5. Quý này
       6. Quý trước
       7. Từ ngày đến ngày
   13. Trên đầu danh sách thể hiện được thông tin tổng số tiền của các bản ghi được load lên danh sách, khi cuộn trang không được ẩn phần tổng tiền này
       1. Loại tiền: VND
       2. Tổng tiền hàng: 100.000.000.
       3. Tổng giảm giá: 100.000.000.
       4. Tổng phí giao dịch: 100.000.000.
       5. Tổng tiền thanh toán: 100.000.000.
   14. Cho phép xuất khẩu ra excel, khi xuất khẩu ra excel phải thể hiện đủ từng cột chi tiết và có tổng cộng các cột số tiền.
   15. Thiết lập min các cột cho phép co kéo các cột
   16. Khi cuộn danh sách phải giữ tiêu đề cột
   17. Cho phép ẩn hiện các cột
   18. Click đúp vào 1 dòng trên danh sách hiển thị giao diện chi tiết.
   19. Có tùy chọn hiển thị danh sách
       1. Nhóm thông tin: Hiển thị như mô tả các cột phía trên
       2. Bỏ nhóm thông tin. hiển thị theo cách này thì thực hiện sum tổng tại chân các cột số tiền. Tại dòng tổng công thể hiện Loại tiền: VND
          1. Số thứ tự
          2. Ngày thanh toán
          3. Mã giao dịch
          4. Ngày đơn hàng
          5. Mã đơn hàng
          6. Họ tên khách hàng
          7. Số điện thoại
          8. Email
          9. Địa chỉ
          10. Loại thẻ
          11. Tên chủ thẻ
          12. Số thẻ
          13. Tiền hàng:
          14. Giảm giá:
          15. Phí giao dịch:
          16. Tổng tiền thanh toán:
          17. Trạng thái
          18. Chức năng

**3. Giải pháp phần mềm, chức năng/nghiệp vụ bị ảnh hưởng**:

**4. YC hiệu năng, bảo mật**:

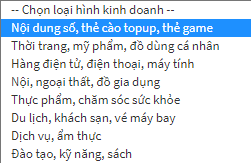
1. Nhà cung cấp dịch vụ (Merchant) quản lý thông chung "Hệ thống"

**1. Mục đích**:

Cho phép nhà cung cấp khai báo được các thông tin chung của đơn vị

**2. YC Nghiệp vụ**: Cho phép NSD khai báo và lưu được các thông tin "Hệ thống"

\\storage\UI Design\JETPAY\Website\Working\Review

1. Thông tin doanh nghiệp. Bắt buộc nhập các thông tin mới cho lưu.
   1. Cho phép chọn ảnh logo của doanh nghiệp
   2. Tên hiển thị: cho phép nhập.
   3. Tên pháp lý: Mặc định là là tên hiển thị nếu NSD nhập tên hiển thị, cho phép NSD sửa lại
   4. Mã số thuế: cho phép nhập mã số thuế.
      1. Ảnh chứng thực: Cho chọn hình ảnh để NSD up giấy phép đăng ký kinh doanh, cho phép xóa ảnh, không được để trống
   5. Lĩnh vực kinh doanh: Cho phép khai báo lĩnh vực kinh doanh, gợi ý một số lĩnh vực cho NSD chọn
   6. 
   7. Tỉnh/Thành phố: Cho phép chọn
   8. Quận/Huyện: Lấy lên quận huyện tương ứng với tính thành phố được chọn
   9. Địa chỉ chi tiết: Lấy thông tin Quận/Huyện + Tỉnh thành phố được chọn ở trên, cho phép NSD khai báo thêm
   10. Thông tin người đại diện trước pháp luật
       1. Họ và Tên:
       2. Số điện thoại: (dùng để nhận mã xác thực OTP)
       3. Giấy chứng thực: Mặc định là Căn cước công dân, cho phép chọn. Chứng minh thư nhân dân, Hộ chiếu
       4. Số chứng thực: Cho phép nhập số chứng thực
          1. Ảnh chứng thực: Cho phép chọn ảnh giấy tờ chứng thực, cho phép xóa ảnh, không được để trống
2. Thông tin liên hệ
   1. Số điện thoại: Mặc định số điện thoại người đại diện trước pháp luật, cho phép sửa lại
   2. Email:
   3. Website:
3. Vailidate khác
   1. Khi không nhập thông tin bắt buộc nhập hệ thống phải thông báo, từ trên xuống dưới từ trái sang phải "<Thông tin> không được để trống" Focus chuột vào thông tin cảnh báo
   2. Các trường nhập text để ý số lượng ký tự. tốt nhất là cứ để khoảng hơn 500 ký tự.
   3. Các thông tin nhập email phải có @, số điện thoại phải có số 0 đứng trước
   4. Up ảnh (trừ logo) cho phép up nhiều ảnh và có thể xem lại to rõ ràng, di chuyển được các ảnh qua lại với nhau.
   5. Cho phép chọn ngôn ngữ trên giao diện: mặc định tiếng việt, có thêm ngôn ngữ tiếng Anh

**3. Giải pháp phần mềm, chức năng/nghiệp vụ bị ảnh hưởng**:

**4. YC hiệu năng, bảo mật**:

1. Nhà cung cấp dịch vụ (Merchant) quản lý và phân quyền cho các tài khoản.

**1. Mục đích**:

Giúp NSD có thể chủ động quản lý được các tài khoản đăng nhập, và phân quyền cho các tài khoản đó

**2. YC Nghiệp vụ**:

\\storage\UI Design\JETPAY\Website\Working\Review

1. Tại phần "Quản lý người dùng" Cho phép khai báo các thông tin:
   1. Danh sách người dùng
      1. Bao gồm các cột
         1. Số TT
         2. Họ và tên
         3. Số điện thoại
         4. Email
         5. Vai trò
         6. Trạng thái
            1. Chờ kích hoạt
            2. Hoạt động
            3. Tạm dừng
         7. Chức năng
            1. Sửa.
            2. Tạm dừng: Khi tạm dừng tài khoản bị tạm dừng mà đang đăng nhập sẽ bị đẩy ra ngoài. đăng nhập vào hệ thống báo "Tài khoản đạng bị tạm dừng. Đăng nhập không thành công"
            3. Xóa, Khi xóa phải hỏi lại, "Bạn có chắc chắn muốn xóa người dùng <Họ tên người dùng> không?". Không cho phép xóa tài khoản admin của hệ thống
         8. Cho phép tìm kiếm tại tiêu đề các cột: 2 3 4, 6. Tìm chứa tìm chính xác, mặc định tìm chứa. Đối với các cột có giá trị mặc định thì cho xổ combo chọn và mặc định là tất cả (cột 6)
      2. Cho phép thêm người dùng: **PBI: 7630**
   2. Vai trò, quyền hạn
      1. Bao gồm các cột
         1. Mã vai trò
         2. Tên vai trò
         3. Diễn giải
         4. Chức năng
            1. Sửa
            2. Xóa:
      2. Không cho phép sửa xóa vai trò quản trị hệ thống
      3. Cho phép lọc tìm kiếm tại tất cả các cột, cho tìm chứa và chính xác, mặc định tìm chứa
      4. Cho phép thêm vai trò
         1. Bao gồm các thông tin
            1. Mã vai trò
            2. Tên vai trò
            3. Diễn giải
            4. Chi tiết các hành động xem tài liệu tại tab Link
         2. Bắt buộc nhập các cột 1. 2. 4
2. Các Vailidate khác:
   1. Khi không nhập thông tin bắt buộc nhập hệ thống phải thông báo, từ trên xuống dưới từ trái sang phải "<Thông tin> không được để trống". Focus chuột vào thông tin cảnh báo
   2. Các trường nhập text để ý số lượng ký tự. tốt nhất là cứ để khoảng hơn 500 ký tự.
   3. Các thông tin nhập email phải có @, số điện thoại phải có số 0 đứng trước

**3. Giải pháp phần mềm, chức năng/nghiệp vụ bị ảnh hưởng**:

**4. YC hiệu năng, bảo mật**:

1. Nhà cung cấp dịch vụ (Merchant) thêm mới người dùng.

**1. Mục đích**:

Giúp NSD có thể chủ động quản lý được các tài khoản đăng nhập, và phân quyền cho các tài khoản đó

**2. YC Nghiệp vụ**:

\\storage\UI Design\JETPAY\Website\Working\Review

1. Tại danh sách người dùng cho phép tài khoản Admin thêm mới ngươi dùng
   1. Số điện thoại/Tài khoản MISA:
   2. Họ và đệm
   3. Tên
   4. Vai trò: Cho phép chọn vai trò
   5. Trạng thái
      1. Chờ kích hoạt
      2. Hoạt động
      3. Tạm dừng
2. Nếu nhập sđt hoặc email đã được đăng ký tài khoản MISA ID thì lấy thông tin liên quan lên luôn, khi lấy thông tin lên không cho sửa các thông tin Họ và đệm, Tên
3. Nếu chưa được đăng ký thì gửi đường link xác nhận đăng ký tài khoản đến số đt hoặc email, để NSD đăng ký.  trường hợp này trạng thái của tài khoản sẽ là "Chờ kích hoạt" sau khi đăng ký xong chuyển sang trạng thái "Hoạt động"
4. Cho phép sửa thông tin người dùng
5. Nếu Số điện thoại hoặc email đã tồn tại rồi thì cảnh báo "Người dùng đã có trên hệ thống. Vui lòng kiểm tra lại"
6. Lưu người dùng thì đóng giao diện và load thông tin lên danh sách
7. Khi không nhập thông tin bắt buộc nhập hệ thống phải thông báo, từ trên xuống dưới từ trái sang phải "<Thông tin> không được để trống". Focus chuột vào thông tin cảnh báo

**3. Giải pháp phần mềm, chức năng/nghiệp vụ bị ảnh hưởng**:

**4. YC hiệu năng, bảo mật**:

1. Cho phép NSD đăng nhập vào hệ thống.

**1. Mục đích**:

Cho phép tài khoản sau khi được phân quyền đăng nhập được vào hệ thống.

**2. YC Nghiệp vụ**:

\\storage\UI Design\JETPAY\Website\Working\Review

1. Tại màn hình đăng nhập cho phép khai báo các thông tin đăng nhập
   1. Tài khoản
   2. Mật khẩu
2. Trường hợp bỏ trống thông tin đăng nhập nhấn đăng nhập hệ thống thông báo "Thông tin đăng nhập không được để trống. Vui lòng kiểm tra lại", thông tin nào bỏ trống thì focus chuột vào thông tin đó, nếu bỏ trống cả hai thì focus chuột vào ô đầu tiên
3. Trường hợp nhập sai thông tin đăng nhập nhấn đăng nhập thông báo "Thông tin đăng nhập không đúng. Vui lòng kiểm tra lại"
4. Trường hợp có mở xác thực bước hai thì phải hiển thị màn hình nhập mã xác nhận và có hướng dẫn "Mã xác nhận đã được gửi đến **''SĐT/Emai nhận mã''**. Bạn kiểm tra và nhập chính xác mã vào ô"
   1. Nhập sai mã xác thực báo "Mã xác thực không chính xác"
   2. Nhập đúng mã xác thực chuyển qua màn hình thiết lập mật khẩu.
   3. Cho phép gửi lại mã xác nhận, khi nhấn gửi lại mã xác nhận thị chạy thời gian.
   4. Cho phép ghi nhớ thiết bị "Ghi nhớ thiết bị này"
5. Khi tài khoản chưa được phân quyền thì cảnh báo "Bạn không có quyền truy cập vào hệ thống. Vui lòng kiểm tra lại quyền hạn"
6. Cho phép NSD lấy lại mật khẩu trong trường hợp quyên MK
   1. Khi nhấn quên MK hiển thị giao diện cho NSD nhập email hoặc SĐT để nhận mã xác thực
   2. Yêu cầu nhập capcha
   3. Sau khi nhập xong nhấn tiếp theo thì nổi màn hình nhập mã xác thực
      1. Nhập sai mã xác thực báo "Mã xác thực không chính xác"
      2. Nhập đúng mã xác thực chuyển qua màn hình thiết lập mật khẩu.
7. Khi nhập thông tin đăng nhập đúng và đầy đủ thì cho phép đăng nhập vào hệ thống.

**4. YC hiệu năng, bảo mật**:

1. Nhà cung cấp dịch vụ (Merchant) theo dõi được lịch sử truy cập của các tài khoản.

**1. Mục đích**: Ghi nhận được các thao tác của người dùng trên hệ thống

**2. YC Nghiệp vụ**:

\\storage\UI Design\JETPAY\Website\Working\Review

1. Tại thông tin hệ thống bổ sung danh sách nhật ký truy cập bao gồm các cột
   1. Thời gian: Ghi nhận thời gian hành động xẩy ra
   2. Người thực hiện: Ghi nhận tài khoản đăng nhập thực hiện.
   3. Hành động: Mô tả tên hành động: VD: Đăng nhập, Thêm người dùng, Sửa người dùng, Xóa người dùng.....
   4. Mô tả: Mô tả chi tiết của hành động VD Sửa người dùng: Tên A thành B. Xóa , Đăng nhập: Tên người dùng: Đỗ Đăng Nhập, Số điện thoại/emial: [dangnhap@gmail.com](mailto:dangnhap@gmail.com)
   5. Tên thiết bị: Lấy tên thiết bị mà tài khoản thao tác
   6. Địa chỉ IP: Lấy địa chỉ IP của thiết bị
2. Cho phép lọc chứa hoặc chính xác tại các cột. 2 .3. 4, cột thời gian cho phép chọn đến ngày, từ ngày đến ngày
3. Cho phép xóa nhật ký, khi xóa cho phép chọn đến ngày, khi đó hệ thống sẽ xóa nhật ký đến ngày được chọn. Chú ý khi xóa nhật ký phải ghi nhận một dòng log vào nhật ký truy cập.
4. Cho phép nạp lại danh sách nhật ký
5. Phân trạng nhật ký

**3. Giải pháp phần mềm, chức năng/nghiệp vụ bị ảnh hưởng**:

**4. YC hiệu năng, bảo mật**:

1. Nhà cung cấp dịch vụ (Merchant) quản lý được các Danh mục

**1. Mục đích**:

Cho phép nhà cung cấp khai báo được các thông tin chung của đơn vị

**2. YC Nghiệp vụ**: Cho phép NSD khai báo theo dõi được các tài khoản ngân hàng

\\storage\UI Design\JETPAY\Website\Working\Review

1. Tài khoản ngân hàng:
   1. Danh sách các tải khoản ngân hàng
      1. Số thứ tự
      2. Số tài khoản
      3. Tên ngân hàng
      4. Chi nhánh
      5. Mô tả.
      6. Chức năng
         1. Sửa
         2. Xóa. Khi xóa phải hỏi lại, "Bạn có chắc chắn muốn xóa tài khoản <Số tk> không?"
   2. Cho phép thêm mới các tài khoản ngân hàng, bao gồm các thông tin
      1. Tên ngân hàng: Sau khi chọn ngân hàng hiển thị logo ngân hàng tương ứng, bắt buộc
      2. Số tài khoản: bắt buộc nhập
      3. Tên chủ tài khoản: bắt buộc nhập
      4. Tỉnh thành/phố, cho phép chọn
      5. Chi nhánh: Cho phép nhập
      6. Mô tả: Cho phép nhập text mô tả
   3. Nếu khai báo trùng số tài khoản của cùng một ngân hàng, hệ thống phải cảnh báo "Tài khoản đã tồn tại trên hệ thống. Vui lòng kiểm tra lại" không cho thêm trùng

**3. Giải pháp phần mềm, chức năng/nghiệp vụ bị ảnh hưởng**:

**4. YC hiệu năng, bảo mật**:

1. Nhà cung cấp dịch vụ (Merchant) xem được chi tiết giao dịch

**1. Mục đích**:

[NSD](https://alepay-sandbox.nganluong.vn/index#/alepay) có thể xem được chi tiết các giao dịch.

**2. YC Nghiệp vụ**:

\\storage\UI Design\JETPAY\Website\Working\Review

1. Chi tiết giao dịch bao gồm các thông tin sau.
   1. Loại giao dịch: Thể hiện tên loại giao dịch
   2. Thông tin khách hàng
      1. Tên khách hàng:
      2. Số điện thoại
      3. Email
      4. Địa chỉ
   3. Thông tin thẻ
      1. Loại thẻ:
      2. Tên chủ thẻ.
      3. Số thẻ: Ẩn chuỗi số giữa.
   4. Mã đơn hàng: thể hiện số đơn hàng/số hóa đơn
   5. Ngày đơn hàng: Hiển thị ngày h tạo đơn hàng.
   6. Mã giao dịch:
   7. Ngày thanh toán: Hiển thị ngày h thực hiện thanh toán
   8. Trạng thái: Thể hiện trạng thái của đơn hàng.
   9. Diễn giải: Thể hiện thông tin diễn giải trên đơn hàng
   10. Thông tin thanh toán
       1. Loại tiền:
       2. Tiền hàng:
       3. Giảm giá:
       4. Phí giao dịch:
       5. Tổng tiền thanh toán:
       6. Số tiền viết bằng chữ:

**3. Giải pháp phần mềm, chức năng/nghiệp vụ bị ảnh hưởng**:

**4. YC hiệu năng, bảo mật**: